

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2021/DS-ST
Ngày: 22 – 12 - 2021
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Mộng Chi

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Nguyễn Hải Hưng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Thị Lựa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 83/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2021/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Hồng L, sinh năm: 1965 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 6, xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Bà Hứa Thị Trúc L, sinh năm: 1981 và ông Trần Vũ Ph, sinh năm: 1982 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp 1, xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/4/2021 và đơn yêu cầu ngày 29/11/2021 nguyên đơn bà Nguyễn Hồng L trình bày:

Trước đây vì là chỗ quen biết và muốn giúp đỡ để vợ chồng bà Hứa Thị Trúc L và ông Trần Vũ Ph làm ăn nên bà đã cho bà L và ông Ph mượn số tiền 20.000.000 đồng, sau khi mượn một thời gian thì bà L và ông Ph có trả cho bà được 4.000.000 đồng còn nợ lại 16.000.000 đồng và ngày 12/10/2020 bà L có viết giấy nhận nợ là còn nợ bà 16.000.000 đồng. Bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Hứa Thị Trúc L và ông Trần Vũ Ph trả cho bà số tiền vay là 16.000.0000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Đối với bà Hứa Thị Trúc L và ông Trần Vũ Ph, trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn bà Hứa Thị Trúc L

và ông Trần Vũ Ph đúng theo quy định pháp luật nhưng bà L và ông Ph vắng mặt, không có văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của bà Nguyễn Hồng L và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Hồng L khởi kiện yêu cầu bà Hứa Thị Trúc L và ông Trần Vũ Ph trả tiền vay. Xét đây là quan hệ tranh chấp dân sự về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Nguyễn Hồng L có đơn xin vắng mặt, tại phiên tòa bà Hứa Thị Trúc L và ông Trần Vũ Ph vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

[2] Về nội dung: Bà Nguyễn Hồng L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Hứa Thị Trúc L và ông Trần Vũ Ph trả cho bà số tiền vay là 16.000.000 đồng. Xét thấy việc bà Hứa Thị Trúc L vay tiền của bà Nguyễn Hồng L là có thật thể hiện tại giấy nhận nợ của bà L có nội dung “*nay ngày 12 tháng 10 năm 2020 âm lịch tôi tên Hứa Thị Trúc L trước đây tôi có mượn của cô 6 Len 16000 mười sáu triệu đồng bằng chữ tới nay tôi chưa trả được người viết tờ khai Hứa Thị Trúc L*”; bà L xác định bà L và ông Ph là vợ chồng nên bà yêu cầu bà L và ông Ph cùng trả tiền vay cho bà. Mặt khác, bà L và ông Ph đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia hòa giải, xét xử nhưng bà Hứa Thị Trúc L và ông Trần Vũ Ph vắng mặt không có lý do và không có ý kiến đối với yêu cầu của bà Nguyễn Hồng L nên bà L và ông Ph phải gánh chịu thiệt hại. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Hồng L đối với bà Hứa Thị Trúc L và ông Trần Vũ Ph.

[3] Về án phí: Án phí dân sự có giá ngạch bà Hứa Thị Trúc L và ông Trần Vũ Ph phải chịu là 16.000.0000 đồng x 5% = 800.000 đồng. Bà Nguyễn Hồng L không phải chịu án phí, bà L đã nộp tiền tạm ứng án phí được nhận lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Hồng L về việc yêu cầu bà Hứa Thị Trúc L và ông Trần Vũ Ph trả tiền vay.

Buộc bà Hứa Thị Trúc L và ông Trần Vũ Ph trả cho bà Nguyễn Hồng L số tiền 16.000.0000 (Mười sáu triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Hứa Thị Trúc L và ông Trần Vũ Ph phải chịu 800.000 (Tám trăm nghìn) đồng.

Bà Nguyễn Hồng L không phải chịu án phí, bà Nguyễn Hồng L đã nộp tạm ứng án phí 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010016 ngày 22/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau được nhận lại.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà Nguyễn Hồng L, bà Hứa Thị Trúc L và ông Trần Vũ Ph có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mộng Chi